

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CỦA BÉ
CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỒ DÙNG CỦA BÉ

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 Tuần, từ ngày 13/10 đến ngày 07/11/2025
Tuần 1: Từ ngày 13/10 đến 17/10 năm 2025
GV: Lò Thị Thu Hương

Hoạt động/Thứ		Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6					
Đón trẻ		50- 60 phút	Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trò chuyện với trẻ về một số đồ chơi quen thuộc.		đồ dùng đúng nơi quy định. Trò chuyện với trẻ về một số đồ chơi quen thuộc.							
			Trẻ biết nói câu: Con chào cô. Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc - Điềm danh trẻ		tự do ở các góc - Điềm danh trẻ							
Tắm nắng thể dục sáng			*Nội dung:		* Mục tiêu		* Tổ chức các hoạt động					
			- Hô hấp: Hít vào thở ra		- Trẻ tập các động tác		1. Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần rồi dừng lại theo hiệu lệnh					
			- Tay: 2 tay giơ lên cao.		- Có kỹ năng tập theo cô		nhanh, chạy chậm dần rồi dừng lại theo hiệu lệnh					
			- Bụng: Nghiêng người sang 2 bên		- Trẻ hứng thú tập luyện		2. Trọng động: Trẻ tập theo nhịp hô. (Mỗi động tác tập 2 lần x 2 nhịp)					
			- Chân: Co cao đầu gối		* Chuẩn bị		3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. Kiểm tra vệ sinh vào lớp					
		- Sân tập sạch sẽ		T2: Hát quốc ca. TDS: T2, T4, T6. Ca múa hát tập thể: T3, T5.								
Chơi - tập	Chơi - tập có chủ định	30- 35 phút	VẬN ĐỘNG		NHẬN BIẾT		VĂN HỌC		HOẠT ĐỘNG		ÂM NHẠC	
			Bò chui qua cổng (18-24-36T)		Tìm hiểu đôi dép		Thơ: Đi dép		Xếp cái bàn		NDTT/Hát: Đôi dép	
											NDKH/TC: Ai nhanh nhất	
			TC: Tập tầm vông									
	Dạo chơi ngoài trời	35- 40 phút	Dạo chơi ngoài trời									
			Trò chơi: Nu na nu nống; Bóng tròn to; Dung dăng dung dẻ; Kéo cưa lừa sẻ; Bóng tròn to.									
			Chơi tự do:									
	Chơi - tập ở các khu vực chơi	40- 45 phút	* Nội dung:		* Mục tiêu:		* Đồ chơi học liệu:		* Tổ chức hoạt động:			
			GTTV: Bê em, cho em ăn, ru em ngủ		Trẻ biết bắt chước công việc của người lớn		Búp bê, bát, thìa, giẻ lau, chăn, gối... của búp bê.		Cô trò chuyện với trẻ, dẫn dắt vào chơi, giới thiệu các nhóm chơi.			
			GHĐVĐV: Xâu vòng, xếp hình		Trẻ biết xâu hạt, tạo thành vòng, xếp các khối gỗ cạnh nhau, chồng lên nhau.		Rô, Dây xâu, hạt hạt, các khối nhựa . . .		Cho trẻ về nhóm chơi, lấy đồ chơi ra chơi			
									Cô đóng một vai chơi, đến từng nhóm chơi, chơi cùng với trẻ.			
									Cô bao quát động viên, hướng dẫn trẻ chơi.			
			GVĐ: Đóng cộc, nhón nhặt		Trẻ biết chơi nhón biết chơi đóng cộc		Sỏi, đóng cộc bàn gỗ.		Cô nhận xét từng nhóm chơi, cho trẻ thu dọn đồ chơi cùng cô.			
Ăn chính	50 - 60 phút	Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn, rửa tay. Cô giới thiệu các món ăn, ăn xong trẻ cất bát, đi vệ sinh										
Ngủ	140 - 150 ph	Cô chuẩn bị chỗ ngủ, lay gối chăn - khi trẻ ngủ cho trẻ nghe các bài hát dân ca - khi trẻ dậy cho trẻ xếp gối chăn - Đi vệ sinh										
Ăn phụ	20 - 30 phút	Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa tay, lau mặt trước khi ăn, chia đồ ăn cho trẻ, giới thiệu món ăn với trẻ.										
Chơi - tập	50- 60 phút	LQKTM: Tìm hiểu đôi dép		LQKTM: Thơ " Đôi dép"		LQKTM: Xếp cái bàn		ÔVĐ: Bò chui qua		Hát: Đôi dép		
		Chơi với hạt hạt		Chơi với khối gỗ		TCDG: Chỉ chỉ chành		TC: Con bọ rùa		Chơi với bóng		
								Chơi với chai nhựa				
Ăn chính	50- 60 phút	Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn, rửa tay. Cô giới thiệu các món ăn, ăn xong trẻ cất bát, đi vệ sinh.										
Trả trẻ	50- 60 phút	Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân, chỉnh sửa, lại đầu tóc, quần áo, chơi tự do ở các góc, chơi xong cất đồ đúng nơi quy định										
		Bố mẹ đón nhắc trẻ chào cô giáo , các bạn cô trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp										